

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN - NĂM 2019**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 26 tháng 4 năm 2018;
- Biên bản và kết quả cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên-năm 2019 Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua báo cáo công tác quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm và chương trình công tác năm 2019.

**Điều 2.** Thông qua báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch triển khai thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 ( báo cáo đính kèm) với một số chỉ tiêu chính như sau:

**1. Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2018.**

*Đvt: Triệu đồng*

Stt	Hạng mục	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH
1	Vốn điều lệ	91.000	91.000	100%
2	Tổng số lao động	278	271	97%
3	Doanh thu	395.350	395.394	100%
4	Lợi nhuận trước thuế	14.862	13.679	92%
5	Lợi nhuận sau thuế	11.890	11.000	93%
6	Lợi nhuận chia cổ tức	8.190	8.190	100%
7	Tỉ lệ chia cổ tức	9%	9%	100%
8	Lợi nhuận trích Quỹ Đầu tư phát triển và quỹ khen thưởng phúc lợi:	2.972	2.750	93%
8.1	Quỹ Đầu tư phát triển	594	550	93%
8.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.378	2.200	93%
9	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	728	60	8%



## 2. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2019.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Tỷ lệ tăng trưởng so với năm 2018
(1)	(2)	(3)	(5)	(4)	(6)
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	91.000	91.000	100%
2	Tổng số lao động	người	271	271	100%
3	Tổng doanh thu	Tr.đồng	395.394	425.252	107%
4	Tổng chi phí	Tr.đồng	381.715	410.869	107%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	13.679	14.382	105%
6	Lợi nhuận thực hiện/Vốn điều lệ	%	15,03	15,80	105%
7	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	11.000	11.506	105%
8	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	12,08	12,64	105%
9	Trích lập các quỹ	Tr.đồng	2.750	2.876	104%
10	Chi trả cổ tức (9%)	Tr.đồng	8.190	8.190	100%
11	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Tr.đồng	60	439	729,7%

**Điều 3.** Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát về thực hiện nhiệm vụ năm 2018 và chương trình công tác năm 2019. ( đính kèm báo cáo).

**Điều 4.** Thông qua báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán ( đính kèm tờ trình và báo cáo tài chính).

**Điều 5.** Thông qua báo cáo quyết toán tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký công ty năm 2018 ( đính kèm báo cáo)

Stt	Chức danh	Kế hoạch tháng	Kế hoạch năm	Thực hiện tháng	Thực hiện năm
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	27.000.000	324.000.000	27.000.000	322.500.000
2	Trưởng ban kiểm soát	23.000.000	276.000.000	23.000.000	274.600.000
3	Thành viên Hội đồng quản trị ( 4 người x 4.500.000/tháng)	18.000.000	216.000.000	18.000.000	216.000.000
4	Thành viên ban kiểm soát ( 2 người x 2.500.000/tháng)	5.000.000	60.000.000	5.000.000	60.000.000
5	Thư ký Công ty	2.500.000	30.000.000	2.500.000	30.000.000
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>75.500.000</b>	<b>906.000.000</b>	<b>75.500.000</b>	<b>903.100.000</b>



**Điều 6.** Thông qua tờ trình chế độ thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty năm 2019, như sau:

1. Trường hợp công ty hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch thì mức thù lao đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty như sau:

1.1 Đối với thành viên HĐQT, BKS hoạt động chuyên trách:

- a) Chủ tịch HĐQT 27.000.000 đồng/tháng
- b) Trưởng ban kiểm soát 23.000.000 đồng/tháng

1.2. Đối với thành viên HĐQT, BKS và Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm:

- a) Thành viên HĐQT 4.500.000 đồng/tháng/người
- b) Thành viên ban kiểm soát 2.500.000 đồng/tháng/người
- c) Người phụ trách quản trị 4.000.000 đồng/tháng.

2. Trong trường hợp kết quả lợi nhuận công ty không đạt so với kế hoạch, thì Hội đồng quản trị quyết định mức thù lao thực tế chi trả hàng tháng cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty nhưng không vượt quá mức thù lao kế hoạch. Ngoài ra Hội đồng quản trị được quyết định chi thưởng một tháng lương cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty nhân dịp Tết nguyên Đán.

3. Trong trường hợp công ty có kết quả lợi nhuận vượt kế hoạch, thì trích thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban Điều hành 10% trên phần lợi nhuận vượt kế hoạch. Ngoài ra HĐQT được quyết định chi thưởng ( lương tháng 13) cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty nhưng không vượt quá 3 tháng lương hàng tháng.

**Điều 7.** Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, mức chi trả cổ tức năm 2018, dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2019.

**1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018**

stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2018	13.679.320.326
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	2.678.964.194
3	Lợi nhuận sau thuế ( 1 - 2)	11.000.356.132
4	Trích lập các quỹ:	2.750.089.033
4.1	<i>Quỹ đầu tư phát triển 5% lợi nhuận sau thuế</i>	550.017.807
4.2	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi 20% lợi nhuận sau thuế</i>	2.200.071.226
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ ( 3 - 4)	8.250.267.099
6	Chia cổ tức ( 9 % vốn điều lệ)	8.190.000.000
7	Trích thưởng HĐQT, BKH, BKS ( 10% trên phần lợi nhuận vượt kế hoạch)	
8	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối ( 5 - 6 - 7)	60.267.099





## 2. Đề xuất kế hoạch phân phối lợi nhuận 2018.

a) Chia cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông số tiền: **8.190.000.000 đồng** (9% vốn điều lệ) đã tạm ứng chi trả đợt 1 là 4,5% (theo danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để chia cổ tức là ngày 25/ 12/ 2018), dự kiến chi trả 4,5% còn lại trong tháng 6 năm 2019.

b) Chi trả quỹ khen thưởng, phúc lợi.

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi trình Đại hội đồng cổ đông thông qua: **2.200.071.226 đồng.**

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi đã chi trả cho người lao động: **2.162.559.268 đồng**, trong đó:

+ Chi khen thưởng: 1.443.149.076 đồng.

+ Chi phúc lợi: 719.410.192 đồng.

- Số dư quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2018 đề nghị chuyển sang chi cho người lao động năm 2019 là: **43.471.460 đồng**. ( Bao gồm số dư năm 2017 chuyển sang là 5.959.502 đồng)

## 3. Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.

stt	Chỉ tiêu	Số tiền, tỷ lệ	Ghi chú
1	Doanh thu	425.252.823.892 đồng	
2	Tổng chi phí	410.869.882.304 đồng	
3	Lợi nhuận trước thuế	14.382.941.588 đồng	
4	Lợi nhuận sau thuế	11.506.353.271 đồng	
5	Lợi nhuận chia cổ tức	8.190.000.000 đồng	
6	Tỷ lệ chia cổ tức	9 %	
7	Lợi nhuận chia các quỹ đầu tư phát triển, khen thưởng, phúc lợi.	Không quá 25% lợi nhuận sau thuế	
8	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	= (4) – (5) – (7)	

**Điều 8.** Thông qua tờ trình về việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018, với nội dung ( đính kèm tờ trình).

1. Các tiêu chí, hình thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập.

a) Chọn một tổ chức kiểm toán có uy tín, được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán.

b) Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao, có uy tín về chất lượng kiểm toán; có nhiều kinh nghiệm kiểm toán các báo cáo tài chính trong lĩnh vực ngành xây dựng hạ tầng, giao thông theo các quy định của các chuẩn mực kế toán, hệ thống kế toán Việt Nam ( VAS) và chuẩn mực kế toán quốc tế ( IFRS) nói chung và đối với Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh nói riêng.



c) Đáp ứng được yêu cầu của Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh về phạm vi, tiến độ kiểm toán và có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

d) Cung cấp các dịch vụ ưu đãi, miễn phí cho Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh

2. Danh sách các công ty kiểm toán để lựa chọn làm đơn vị kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính của công ty năm 2019 như sau:

a) Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC.

b) Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam (AASCs)

c) Công ty TNHH kiểm toán-tư vấn đất việt ( Vietland).

d) Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C.

3. Thông qua việc giao Hội đồng quản trị căn cứ các tiêu chí chất lượng, uy tín, giá chào cạnh tranh và sự hỗ trợ từ công ty kiểm toán đối với doanh nghiệp để lựa chọn một trong bốn công ty kiểm toán nêu trên thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 cho công ty.

**Điều 9.** Thông qua tờ trình thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của công ty, từ địa điểm cũ là: số 132 đường Đào Duy Từ, phường 6, quận 10, TP. Hồ Chí Minh sang địa điểm mới là số: 451/10 đường Tô Hiến Thành, phường 14, quận 10, TP. Hồ Chí Minh.

Đại hội nhất trí uỷ quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định thời điểm thay đổi, thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật hiện hành nhằm thực hiện việc thay đổi trụ sở chính của công ty và cập nhật nội dung sửa đổi tương ứng vào Điều lệ công ty theo đúng quy định

**Điều 10.** Thông qua tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty ( đính kèm bản Điều lệ). Giao Hội đồng quản trị thực hiện chỉnh lý theo ý kiến góp ý của cổ đông tại Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**Điều 11.** Thông qua tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ công ty ( đính kèm bản dự thảo quy chế quản trị nội bộ). Giao Hội đồng quản trị thực hiện chỉnh lý theo ý kiến góp ý của cổ đông tại Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**Điều 12.** Thông qua tờ trình miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và đề nghị bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị - Nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Đại hội nhất trí miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Vũ Bảo Vân ( nhiệm kỳ 2016-2021), kể từ ngày 24 tháng 4 năm 2019. Đồng thời bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị với số lượng cần bầu bổ sung là 01 người, thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016-2021.

**Điều 13.** Thông qua Kết quả bầu bổ sung Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh làm thành viên Hội đồng quản trị thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016-2021.

**Điều 14.** Giao Hội đồng quản trị Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua tại Nghị quyết này và tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Nghị quyết này.

**Điều 15.** Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà Tp. Hồ Chí Minh biểu quyết thông qua ngày 24 tháng 04 năm 2019 và có hiệu lực kể từ ngày ký

**TM. CHỦ TOẠ ĐOÀN  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Trần Minh Trung**